

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2021/HSST
Ngày: 30 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Quốc Hưng
2. Bà Nguyễn Thị Chi

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2020/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Thông báo về việc hoãn phiên tòa và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Q; sinh năm: 1996; tại Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D. Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1964, và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967. Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giam: 01/8/2020, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 30/9/2005, Cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị T (Mẹ ruột), Cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 25/11/2018, Nguyễn Duy Q điều khiển xe mô tô biển số 77F1- 448.14 trong tình trạng đã uống rượu bia, (nồng độ cồn trong máu 65 mg/dl; 0,491 mg/l khí thở), không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, phía sau chở Nguyễn Văn T, lưu thông trên đường Mai Chí Thọ, hướng từ ngã tư An Phú về cầu Rạch Chiếc (đường áp dụng lưu thông một chiều). Khi đi đến gần cột đèn HL3/121, đường Mai Chí Thọ, phường An Phú, Quận 2, thì Q cho xe mô tô lưu thông xa lề phải, không đúng làn đường quy định dẫn đến va chạm vào dải Taluy nằm bên trái theo chiều lưu thông làm Q, Trung và xe ngã xuống đường.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn T bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Quận 2, nhưng đã tử vong trước lúc nhập viện. Xe mô tô 77F1- 448.14 hư hỏng nhẹ.

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường Mai Chí Thọ, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, áp dụng lưu thông một chiều, hướng từ ngã tư An Phú hướng đi về cầu Rạch Chiếc, được chia làm hai làn xe, mỗi làn rộng 3,30 mét được phân cách với nhau bằng vạch sơn không liên tục, có biển báo hướng đi bắt buộc.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1502 ngày 24/12/2018 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T do đa chấn thương, có Ethanol trong máu dưới mức quy định.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn do Nguyễn Duy Q điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã uống nhiều rượu (nồng độ cồn có 65 mg/dl máu; 0,491 mg/l khí thở), lưu thông không đúng làn đường quy định dẫn đến va chạm vào dải Taluy đường tự gây tai nạn giao thông làm anh Nguyễn Văn T chết. Vi phạm vào khoản 8, 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, là người có lỗi hoàn toàn.

Qua khám nghiệm hiện trường và Trung cầu giám định xác định vết cày để lại trên mặt đường có chiều hướng từ ngã tư An Phú về cầu Rạch Chiếc, dài 20,5 m.

Kết luận giám định số 825/C09B ngày 14/01/2019 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận các dấu vết trầy xước, mài mòn để lại trên xe mô tô biển số 77F1-448.14 có chiều hướng từ trước về sau phù hợp và chạm với phương tiện khác.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, Nguyễn Duy Q khai nhận Q điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, đã uống rượu bia, tự va chạm vào dải Taluy đường dẫn đến tai nạn giao thông.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô biển số 77F1-448.14, qua xác minh do Nguyễn Duy Q đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Minh T theo ủy quyền của Q.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường số tiền 80.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột của nạn nhân T đã nhận và làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với Q.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các Kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 96/CT-VKSQ2 ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức) đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Theo đó, khoảng 13 giờ, ngày 25/11/2018, Nguyễn Duy Q điều khiển xe mô tô biển số 77F1-448.14 chở phía sau anh Nguyễn Văn T, lưu thông trên đường Mai Chí Thọ, hướng từ ngã tư An Phú về cầu Rạch Chiếc, Q không có giấy phép lái xe theo quy định, đã uống nhiều rượu, bia, lưu thông không đúng làn đường đã để xe mô tô do Q điều khiển va đụng vào dải taluy dẫn đến tai nạn giao thông, làm chết anh Nguyễn Văn T là người có lỗi hoàn toàn. Do đó, Hành vi của Nguyễn Duy Q đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, cần xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung

Tình tiết tăng nặng định khung hình phạt: Hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Duy Q đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thuộc trường hợp không có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và gia đình đã tích cực bồi thường thiệt hại, được bị hại bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu; có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy Q từ 01 (một) năm 06 (sáu) đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2020.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Từ khi có sự việc xảy ra tai nạn dẫn đến cái chết của em T. Đến nay, bị cáo đã biết lỗi của mình, rất ăn năn, hối hận, do nhà bị cáo gần với nhà em Trung nên bị cáo thường xuyên đến thăm gia đình em T và mẹ của T cũng nhận bị cáo làm con nuôi, gia đình bị cáo rất khó khăn nên bị cáo và anh của mình phải vào thành phố Hồ Chí Minh làm việc. Do đó, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Theo đó, khoảng 13 giờ, ngày 25/11/2018, sau khi đã uống bia bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 77F1- 448.14 chở phía sau anh Nguyễn Văn T, lưu thông trên đường Mai Chí Thọ, hướng từ ngã tư An Phú về cầu Rạch Chiếc, lưu thông không đúng làn đường đã để xe mô tô do bị cáo điều khiển va đụng vào dải taluy dẫn đến tai nạn giao thông, làm chết anh Nguyễn Văn T.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Duy Q đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn giao thông công cộng, trật tự công cộng, làm thiệt hại về sức khỏe của người bị hại, gây hoang mang cho người tham gia lưu thông bình thường trên đường, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc như đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Bị cáo điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định và trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ còn vượt quá mức quy định nên vi phạm vào tình tiết

tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét, sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tích cực bồi thường thiệt hại được bị hại bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt khi lượng hình.

Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển số 77F1-448.14, qua xác minh do Nguyễn Duy Q đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Minh T theo ủy quyền của Q.

Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 80.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột của nạn nhân T đã nhận đủ và làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo nên hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Duy Q** phạm tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy Q** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2020.

2. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Duy Q nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (2);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Anh Ngọc